

THÔNG BÁO

**Về việc danh sách dự kiến công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
các học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên các khóa đào tạo trình độ đại học
hình thức thường xuyên – Đợt 3 năm 2026**

Căn cứ Thông báo số 4499/TB-ĐHTCM-ĐTTX ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên về việc học; nộp hồ sơ công nhận kết quả học tập; chuyển đổi các học phần Kỹ năng mềm đã học ở Trường hoặc cơ sở giáo dục khác ngoài Trường đối với sinh viên các khóa đào tạo hình thức Vừa làm vừa học, từ xa.

Căn cứ kết quả học tập học phần Kỹ năng mềm của sinh viên nộp về Viện Đào tạo thường xuyên.

Nhà trường thông báo danh sách dự kiến công nhận hoàn thành chương trình Kỹ năng mềm cho sinh viên như sau (danh sách đính kèm).

Đề nghị sinh viên xem kỹ kết quả theo danh sách đính kèm và phản hồi về Viện Đào tạo thường xuyên từ ngày ra Thông báo đến hết ngày **18/9/2026**. Nếu sinh viên không phản hồi thông tin về kết quả trong thời gian trên, thì Nhà trường xem như sinh viên đồng ý với kết quả dự kiến này.

Mọi vấn đề liên quan, đề nghị sinh viên liên hệ trực tiếp Viện Đào tạo thường xuyên: Phòng D.004, Số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, TP. Hồ Chí Minh (điện thoại 028.3997.7171 – 0986.08.4242, email: ice@ufm.edu.vn) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thông báo đến sinh viên;
- Website ice;
- Lưu: ĐTTX.

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN**



Lương Quảng Đức

**DANH SÁCH DỰ KIẾN XÉT KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ CÁC HỌC PHẦN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN
CÁC KHÓA HÌNH THỨC VỮA LÀM VỮA HỌC, TỪ XA - ĐỢT 3 NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 25/TB-ĐTTX ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên, Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
1	Hồ Minh Thu	25X.CKT-K1.2	2573011046	31/03/2004	Đồng Nai	KN Giao tiếp trong kinh doanh	3TC	8,9	Trường CD Thống kê II	KN Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
2	Lê Thị Thanh Phương	25X.DTA4.3	2572103049	23/03/2000	Lâm Đồng	KN Tư duy sáng tạo	1TC	8,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						KN Giao tiếp	1TC	7	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Quản lý thời gian	1TC	5,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tổ chức công việc và quản lý thời gian		Không đạt	
						KN Tìm việc	1TC	7	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
3	Lê Thùy Giang	25V.CKQ21.4NK	2563412004	29/11/2002	TP.HCM	KN Giao tiếp	1TC	8,2	Trường CD Đại Việt Sài Gòn	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Thuyết trình	1TC	9	Trường CD Đại Việt Sài Gòn			Không đạt	
						KN Làm việc tính toán đồng đội, làm việc nhóm	1TC	7,4	Trường CD Đại Việt Sài Gòn			Không đạt	
						KN Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1TC	7,4	Trường CD Đại Việt Sài Gòn	KN Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
4	Đặng Gia Linh	25V.DQT11.4NK	2562064002	17/02/1997	Tây Ninh	KN Giao tiếp	2TC	7,2	Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	KN Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
5	Nguyễn Thị Thủy	25V.DMA11.4NK	2562074010	08/05/2001	Đồng Tháp	KN Tư duy sáng tạo	1TC	9	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						KN Tìm việc	1TC	7,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
						KN Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	1TC	8	Trường ĐH Tài chính - Marketing				

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
6	Nguyễn Thị Hương	24V.DTA10.2.BRVT	2472310115	19/01/1985	Nghệ An	KN Làm việc nhóm	2TC	8	Trường ĐH Tôn Đức Thắng			Không đạt	
7	Thạch Hoàng Liên Sơn	26X.PQT-K5.2	2671062040	01/09/1997	Đắk Lắk	KN Giao tiếp	1TC	6	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	1TC	8,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
						KN Quản lý thời gian	1TC	8	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tổ chức công việc và quản lý thời gian		Không đạt	
8	Lê Thị Thanh Chi	26X.PQT-K5.2	2671062003	27/11/1997	Gia Lai	KN Thuyết trình	1TC	9,2	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	
						KN Tư duy sáng tạo	1TC	6,3	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						KN Giao tiếp	1TC	6,8	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Tìm việc	1TC	7,4	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
9	Ngô Hồng Yến	25V.CQT21.2NK	2563062025	27/07/2001	Khánh Hòa	KN Sáng tạo	3ĐVHT	8,2	CD FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Học tập	3ĐVHT	9	CD FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Đàm phán	3ĐVHT	8,7	CD FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Làm việc	3ĐVHT	7,9	CD FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Bán hàng	3ĐVHT	8,6	CD FPT Polytechnic			Không đạt	
10	Trần Anh Đức King	26X.PQT-K5.3	2671062065	24/05/1993	Tây Ninh	KN Giao tiếp	2TC	8,6	Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	KN Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
11	Nguyễn Nhựt Linh	25V.CQT21.2NK	2563062008	24/01/1999	An Giang	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						KN Tư duy hiệu quả	1TC	7,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Tư duy sáng tạo		Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, DVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						KN Tìm việc làm	1TC	6,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
						KN Giao tiếp	1TC	7	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
12	Lý Diệp Linh Đan	25X.DTA4.2	2572104255	03/05/2003	TP.HCM	KN Làm việc nhóm	2TC	7,8	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						KN Thuyết trình	2TC	8	Trường ĐH Tài chính - Marketing				
						KN Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	2TC	8,5	Trường ĐH Tài chính - Marketing	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
						KN Tìm việc	2TC	8,3	Trường ĐH Tài chính - Marketing				
13	Đặng Tấn Tùng	25V.CMA21.2NK1	2563072033	07/10/2003	Khánh Hòa	KN Mềm			Viện ứng dụng khoa học tâm lý - giáo dục			Không đạt	
14	Trà Thị Ngọc Thủy	25V.CMA21.2NK1	2563072036	02/09/2003	Long An	KN Mềm			Viện ứng dụng khoa học tâm lý - giáo dục			Không đạt	
15	Nguyễn Duy Thống	26X.CKQ-K5.3	2673123025	27/01/2004	TP.HCM	KN Giao tiếp	1TC	7,4	Trường CD kinh tế đối ngoại	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	8	Trường CD kinh tế đối ngoại	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
						KN QL thời gian và tổ chức công việc hiệu quả	2TC	7,8	Trường CD kinh tế đối ngoại	KN Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Đạt	
16	Nguyễn Thiện Tín	25V.CQT21.2NK	2563062015	24/08/1990	Sóc Trăng	KN Giao tiếp		7,7	Trường CD nghề KT Công nghệ	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	không có số tiết, số tín chỉ
						KN Mềm		6,3	Trường CD nghề KT Công nghệ			Không đạt	
17	Triệu Hoài Nam	25V.CQT21.2NK	2563062011	02/04/1993	Thái Nguyên	KN Giao tiếp	2TC	6,2	Trường CD Công nghệ thủ đức	KN Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
18	Lê Thị Diệu Ngân	25V.CKT21.3NK	2563401035	11/06/2000	Long An	KN Mềm	2TC	7,6	Trường CD Công thương TP.HCM			Không đạt	
						KN Làm việc nhóm	2TC	8,8	Trường CD kinh tế đối ngoại	KN Thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
19	Nguyễn Huỳnh Bích Phương	26X.CKQ-K5.3	2673123023	08/05/2000	TP.HCM	KN Giao tiếp	1TC	8,8	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	8	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	
						KN Khởi nghiệp	2TC	7,7	Trường CĐ kinh tế đối ngoại			Không đạt	
20	Cao Đức Đạt	25V.CQT21.2NK	2563062044	04/03/2003	Bình Định	KN Sáng tạo	3TC	8,8	CĐ FPT Polytechnic TPHCM			Không đạt	
						KN Thuyết trình	3TC	8,3	CĐ FPT Polytechnic TPHCM	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						KN Làm việc	3TC	7,3	CĐ FPT Polytechnic TPHCM				
21	Bùi Xuân Nguyên	26X.CTA5.1	2673105013	14/09/2002	Bình Thuận	KN Giao tiếp	2TC	6	Trường CĐ Công nghệ thủ đức	KN Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
22	Lê Tường Vy	26X.CTA5.1	2673105018	24/05/2004	Gia Lai	KN Giao tiếp	1TC	8	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Khởi nghiệp	2TC	8,3	Trường CĐ kinh tế đối ngoại			Không đạt	
23	Nguyễn Huỳnh Nuy	25V.CMA21.2NK2	2563072096	13/08/2004	Quảng Nam	KN Sáng tạo	3TC	8,3	Trường CĐ FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Học tập	3TC	7,6	Trường CĐ FPT Polytechnic			Không đạt	
						KN Đàm phán	3TC	7,1	Trường CĐ FPT Polytechnic			Không đạt	
24	Lâm Ngọc Bảo Kim	25V.CQT21.2NK	2563062029	18/02/2000	Đồng Tháp	KN Làm việc nhóm	2TC	8,5	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						KN Thuyết trình	1TC	8	Trường CĐ kinh tế đối ngoại				
						KN Giao tiếp	1TC	7,1	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						KN Tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	5	Trường CĐ kinh tế đối ngoại	KN Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc		Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
25	Phan Thị Bảo Vân	26X.CTA5.1	2673105031	27/07/1998	Lâm Đồng	KN Làm việc nhóm	2TC	8	Trường CD kinh tế đối ngoại	KN Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						KN Thuyết trình, trình bày	1TC	6,5	Trường CD kinh tế đối ngoại				
26	Trần Ngọc Quyên	25V.CTC21.4NK	2563404007	24/01/1998	Vĩnh Long	KN Học tập	2TC	7	Trường ĐH Tài chính - Marketing			Không đạt	

Tổng cộng theo danh sách có: 26 sinh viên./

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN


Lương Quảng Đức